

BỘ Y TẾ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1333 /BYT-MT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2022

V/v báo cáo việc triển khai Quyết định
số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của
Thủ tướng Chính phủ.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 20/5/2020, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 659/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020-2030 (sau đây gọi là Quyết định số 659/QĐ-TTg) để triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ngày 31/7/2020, Bộ Y tế đã ban hành Công văn số 4074/BYT-MT gửi các Bộ/ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo về việc triển khai Quyết định số 659/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Để báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Quyết định số 659/QĐ-TTg tại các địa phương, Bộ Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

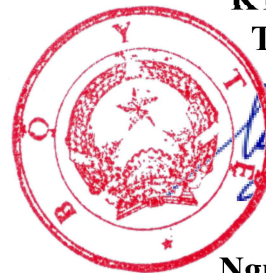
- Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 659/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2021 (theo biểu mẫu được gửi kèm theo Công văn này).
- Đề xuất các biện pháp, giải pháp giải quyết các khó khăn vướng mắc khi triển khai Quyết định số 659/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế, Ngõ 8 Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Số điện thoại: 024 3227 2855, E-mail: baocaoytld@gmail.com) trước ngày 01/4/2022 để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các Viện thuộc hệ DP (để phối hợp);
- Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ (để t/h);
- Trung tâm KSBT/YTDP các tỉnh, TP (để t/h);
- Vụ KHTC (để p/h);
- Lưu: VT, MT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trường Sơn

Phụ lục
Biểu mẫu báo cáo tình hình triển khai Quyết định số 659/QĐ-TTg
của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2021.
(Ban hành kèm theo Công văn¹³³³/BYT-MT ngày 17 tháng 3 năm 2022)

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI:

1. Tổ chức thực hiện

1.1 Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 659/QĐ-TTg tại địa phương, bộ/ngành

- a. Đã ban hành: Số văn bản ngày (*Kế hoạch chi tiết gửi kèm theo*)
- b. Chưa ban hành, đã dự thảo
- c. Đang dự thảo

1.2. Các hoạt động tổ chức triển khai thực hiện:

.....

.....

.....

1.3 Kinh phí để triển khai

- Tổng kinh phí theo kế hoạch 5 năm:
- Kinh phí đã cấp năm 2020:
- Kinh phí đã cấp năm 2021:
- Kinh phí kế hoạch năm 2022:

2. Kết quả triển khai các mục tiêu

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện năm 2021 <i>(Đề nghị điền chi tiết hoặc khoanh vào các phương án phù hợp)</i>
2.1	Xây dựng được cơ sở dữ liệu về kết quả quan trắc môi trường lao động tại các cơ sở lao động trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> 1. Đã xây dựng, cập nhật đến năm 2021 2. Đã xây dựng, chưa cập nhật 3. Đang xây dựng 4. Chưa xây dựng
2.2	Xây dựng được cơ sở dữ liệu bệnh nghề nghiệp của người lao động trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> 1. Đã xây dựng, cập nhật đến năm 2021 2. Đã xây dựng, chưa cập nhật 3. Đang xây dựng 4. Chưa xây dựng
2.3	Tỷ lệ % các cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được quản lý trên tổng số cơ sở lao động có yếu tố có hại
2.4	Tỷ lệ % các cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được kiểm tra công tác quan trắc môi trường lao động

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện năm 2021 (Đề nghị điền chi tiết hoặc khoanh vào các phương án phù hợp)
2.5	Tỷ lệ % người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống mắc BNN.
2.6	Tỷ lệ % cơ sở lao động được tư vấn về các bệnh không lây nhiễm, các biện pháp phòng chống, nâng cao sức khỏe, lao động phù hợp với sức khỏe, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phù hợp điều kiện lao động, tăng cường vận động tại nơi làm việc	
2.7	Tỷ lệ % người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp.
2.8	Tỷ lệ % người bị bệnh nghề nghiệp được khám bệnh, điều trị sau khi mắc bệnh.
2.9	Tỷ lệ % người bị bệnh nghề nghiệp được phục hồi chức năng sau khi mắc bệnh nghề nghiệp
2.10	Tỷ lệ % người bị tai nạn lao động được sơ cấp cứu tại nơi làm việc
2.11	Tỷ lệ % người bị tai nạn lao động được khám bệnh, điều trị sau khi bị tai nạn
2.12	Tỷ lệ % người bị tai nạn lao động được phục hồi chức năng sau tai nạn lao động.
2.13	Tỷ lệ % các cơ sở lao động có sử dụng amiăng được kiểm tra về việc thực hiện giám sát, quan trắc môi trường lao động	
2.14	Tỷ lệ % người lao động tại các cơ sở lao động sử dụng amiăng được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống mắc BNN.
2.15	Tỷ lệ % người lao động tiếp xúc với amiăng được quản lý sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp	
2.16	Tỷ lệ % các cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động
2.17	Tỷ lệ % huyện lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động không	

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện năm 2021 (Đề nghị điền chi tiết hoặc khoanh vào các phương án phù hợp)
	có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở	
2.18	Tỷ lệ % xã lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở	
2.19	Tỷ lệ % người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và nuôi con bằng sữa mẹ (lao động nữ).
2.20	Tỷ lệ % người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tư vấn và cung cấp dịch vụ phòng chống HIV/AIDS
2.21	Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể tại các cơ sở lao động

II. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC KHI TRIỂN KHAI

.....

.....

.....

.....

III. ĐỀ XUẤT GIẢI QUYẾT CÁC KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC

.....

.....

.....

.....